

CTCP Tập đoàn Hóa chất Đức Giang (HSX: DGC) Cập nhật KQKD Q1/2026 và Đại hội cổ đông bất thường 2026

Tóm tắt KQKD Q1/26: Rủi ro pháp lý tác động tiêu cực tới biên lợi nhuận

Chỉ tiêu tài chính	Q1/2026	Q1/2025	svck	2026F	%dự phỏng
Doanh thu (tỷ VNĐ)	2,125	2,810.31	-24.4%	12,978	16.4%
Lợi nhuận gộp	489	980	-50.1%	3,185	15.3%
%Biên LN gộp	23.0%	34.9%	-11.9%	24.5%	
Chi phí SG&A	146	152	-3.4%	1,589	9.2%
% Chi phí SG&A	6.9%	5.4%	1.5%	12.2%	
Thu nhập tài chính	172	165	4.6%	760	22.7%
Chi phí tài chính	13	15	-15.2%	110	11.7%
Trong đó: Chi phí lãi vay	7	7	-5.6%	47	14.1%
LN trước thuế	498	978	-49.1%	2,245	22.2%
LN ròng	409	809	-49.5%	1,884	21.7%

Nguồn: DGC, MBS Research dự báo

- Trong Q1/2026, DGC ghi nhận **doanh thu** đạt 2,125.5 tỷ đồng (giảm 24.4% svck và giảm 22.5% sv quý trước). Trong đó **lợi nhuận gộp** của DGC đạt 488.7 tỷ đồng (giảm 50.1% svck và 31.8% so với quý trước), **biên LNG** của DGC đạt 23% (giảm 11.9đ% svck và 3.1đ% sv quý trước).
- Chúng tôi đánh giá doanh thu Q1/2026 của DGC giảm mạnh do khai trường 25 tạm dừng hoạt động khiến DGC không ghi nhận doanh thu từ các mặt hàng gốc photpho như P4 vàng hay Axit photphoric. Trong khi đó, doanh thu từ các sản phẩm hóa chất khác như bột giặt, chất tẩy rửa, can nhựa vẫn tăng 5.62% svck. Ngoài ra, việc khai trường 25 dừng hoạt động khiến DGC phải nhập khẩu 100% quặng apatit phục vụ sản xuất các sản phẩm phân bón, kết hợp với giá NVL đầu vào như lưu huỳnh và chi phí vận chuyển tăng cao do căng thẳng Trung Đông đã góp phần làm biên LNG của DGC giảm mạnh svck.
- Ngoài ra, trong Q1/2026, **tỷ trọng SG&A/Doanh thu** của DGC đạt khoảng 6,9% (tăng 1.5đ% svck và 2.2đ% sv quý trước) do chi phí vận chuyển gia tăng, qua đó đưa **lợi nhuận ròng** Q1/2026 của DGC chỉ đạt khoảng 408.8 tỷ đồng (giảm 49.5% svck và 34.2% so với quý trước)

Đại hội đồng cổ đông bất thường 2026: Kiện toàn bộ máy lãnh đạo, ký kết đơn vị kiểm toán mới để đưa cổ phiếu ra khỏi diện kiểm soát

Nội dung chính của đại hội là miễn nhiệm và bầu bổ sung ba thành viên HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2024-2029, và lựa chọn công ty kiểm toán cho BCTC năm 2025. Đại hội thông qua việc bầu bổ sung 3 thành viên HĐQT, gồm ông Đào Hữu Kha, ông Nguyễn Quốc Trung, và ông Phạm Duy Tùng, đều là các nhân sự thuộc DGC hoặc công ty thành viên. Các ứng viên do nhóm cổ đông nắm 45.41% vốn điều lệ (bao gồm cả hơn 21% cổ phần được ủy quyền từ cựu Chủ tịch Đào Hữu Huyền và con trai) vào ngày 06/05. Theo chia sẻ từ DGC, các thành viên HĐQT mới cam kết sẽ kế thừa toàn bộ ý chí, tầm nhìn, tiếp tục giữ vững định hướng nghiên cứu sâu, nâng cao giá trị sản phẩm để duy trì lợi thế cạnh tranh riêng biệt của DGC. Bên cạnh đó, đại hội thông qua việc chọn Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C hoặc Công ty TNHH Kiểm toán và Tư

Thông tin cổ phiếu

Giá hiện tại (VNĐ)	52,200
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)	103,400
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)	49,100
Vốn hóa (Tỷ VNĐ)	19,824
P/E (TTM)	7.8
P/B	1.3
Tỷ suất cổ tức (%)	6%

Cơ cấu sở hữu

Đào Hữu Huyền	18.4%
Ngô Thị Ngọc Lan	6.6%
Nhóm quỹ Dragon Capital	6.1%
Đào Hữu Kha	5.97%

Nguồn: <https://s24.mbs.com.vn/>

Trưởng phòng phân tích

Nguyễn Tiến Dũng

Dung1.NguyenTien@mbs.com.vn

vấn UHY làm đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 cùng báo cáo soát xét bán niên và cả năm 2026.

Chia sẻ về việc cổ phiếu bị đưa vào diện kiểm soát, ban lãnh đạo đang làm việc ngay với các đơn vị kiểm toán đã được Ủy ban chứng khoán chấp thuận sau khi kết thúc đại hội. Tốc độ gỡ bỏ diện kiểm soát phụ thuộc hoàn toàn vào việc ra báo cáo kiểm toán năm 2025, và cam kết sẽ cố gắng triển khai nhanh nhất có thể, nhưng chưa có kế hoạch chính xác.

Liên quan đến hoạt động kinh doanh, một trong những vấn đề đang được lo ngại nhất xung quanh tới khai trường 25 và khai trường 19B, DGC chia sẻ hiện nay cả 2 khai trường đã tạm dừng để phục vụ điều tra, tuy nhiên ban lãnh đạo khẳng định nguồn nguyên vật liệu hiện nay không thiếu, tuy nhiên sẽ phải tiếp tục nhập khẩu thêm từ nước ngoài, trong đó hiện tại nhập khẩu chủ yếu từ Pakistan và Ai Cập, điều này chắc chắn sẽ khiến giá vốn gia tăng và ảnh hưởng tới biên lợi nhuận gộp trong thời gian tới. Hiện chưa có kế hoạch cụ thể về thời gian hai khai trường trên có thể quay trở lại khai thác.

Chia sẻ thêm về tổ hợp hóa chất Nghi Sơn, DGC chia sẻ do ảnh hưởng từ diễn biến điều tra vừa qua, tiến độ dự án Nghi Sơn tiếp tục bị chậm so với kế hoạch ban đầu (ban đầu dự kiến Q2/2026 sẽ đi vào hoạt động nhưng đã được lùi sang Q3/2026). Hiện tại theo chia sẻ ở đại hội sáng 8/5, dự án Nghi Sơn tiếp tục bị lùi tiến độ, dự kiến phải đến cuối Q3 cho đến đầu Q4/2026, nhà máy mới được đưa vào chạy từng phần. Ngoài ra, liên quan đến dự án BĐS, ban lãnh đạo tiếp tục khẳng định đây không phải là hoạt động kinh doanh chính và không có kế hoạch phát triển thêm các dự án BĐS khác, về bản chất vẫn là tận dụng quỹ đất của nhà máy cũ đã bắt buộc phải di dời khỏi thành phố.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Báo cáo KQKD	2025	2026	2027
Doanh thu thuần	11,262	12,978	15,411
Giá vốn hàng bán	7,709	9,793	11,219
LN gộp	3,553	3,185	4,193
Chi phí quản lý DN	172	1,236	162
Chi phí bán hàng	382	352	611
LN từ HĐKD	2,998	1,596	3,420
EBITDA thuần	3,962	2,812	4,918
LN trước thuế & lãi vay	2,998	1,596	3,420
Thu nhập lãi	729	760	902
Chi phí tài chính	108	110	131
Thu nhập ròng khác	9	11	13
TN từ các công ty LK và LD	-	-	-
LN trước thuế	3,606	2,245	4,191
Thuế TNDN	417	259	484
LN sau thuế	3,189	1,986	3,706
Lợi ích cổ đông thiểu số	164	102	191
LN ròng về công ty mẹ	3,025	1,884	3,516
Chi trả cổ tức	33	21	38
LN giữ lại	2,992	1,863	3,478
Bảng cân đối kế toán	2024	2025	2026
Tiền và tương đương tiền	1,041	597	243
Đầu tư ngắn hạn	12,065	14,275	16,953
Phải thu khách hàng	651	684	718
Hàng tồn kho	1,681	1,705	2,174
Tổng tài sản ngắn hạn	16,124	17,958	20,794
Tài sản cố định	2,244	3,244	4,244
XDCB dở dang	797	459	545
BDS đầu tư	-	-	-
Tài sản dài hạn khác	368	424	503
Đầu tư vào công ty LD, LK	-	-	-
Phải thu dài hạn	18	20	24
Tổng tài sản dài hạn	3,427	4,738	5,943
Tổng tài sản	19,550	22,696	26,737
Vay & Nợ ngắn hạn	1,546	1,782	2,116
Phải trả người bán	204	453	299
Phải trả ngắn hạn khác	1,274	1,468	1,743
Tổng nợ ngắn hạn	4,081	4,936	5,623
Vay & Nợ dài hạn	-	-	-
Các khoản phải trả khác	0	0	0
Tổng nợ dài hạn	64	0	0
Tổng nợ	4,144	4,936	5,623
Vốn điều lệ	3,798	3,798	3,798
Thặng dư vốn cổ phần	1,787	1,787	1,787
Cổ phiếu quỹ	-	-	-
LN giữ lại	8,523	9,449	12,233
Các quỹ thuộc VCSH	1,801	2,624	3,106
Vốn chủ sở hữu khác	-	-	-
Lợi ích cổ đông thiểu số	-	-	-
Tổng vốn chủ sở hữu	15,406	17,760	21,114
Tổng nợ và VCSH	19,550	22,696	26,737

Báo cáo LCTT	2024	2025	2026
LN trước thuế	3,606	2,245	4,191
Khấu hao	315	520	672
CP lãi vay	41	47	56
Các khoản điều chỉnh khác	-606	-338	-1,004
Thay đổi VLĐ	-1,320	-248	-1,356
LCTT từ HĐKD	2,036	2,226	2,558
Đầu tư TSCĐ	-775	-1,520	-1,672
Thu từ TL TSCĐ và mua công cụ nợ	5	7	9
LCTT từ đầu tư	-1,757	-2,602	-2,818
Thu từ PH CP, nhận góp VCSH	0	0	0
Tiền vay ròng nhận được	681	-47	-56
Dòng tiền từ HĐTC khác	1	2	3
Cổ tức, LN đã trả cho CSH	-33	-21	-38
LCTT từ hoạt động TC	-67	-94	-137
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	116	1,041	597
LC tiền thuần trong năm	927	-443	-354
Tiền & tương đương tiền cuối kì	1,041	597	243
Các chỉ số cơ bản	2024	2025	2026
Tăng trưởng DTT	14.2%	15.2%	18.8%
Tăng trưởng EBITDA	4.5%	-29.0%	74.9%
Tăng trưởng LN từ HĐKD	5.9%	-46.8%	114.3%
Tăng trưởng LN trước thuế	6.0%	-37.7%	86.6%
Tăng trưởng LN ròng	1.3%	-37.7%	86.6%
Tăng trưởng EPS	1.3%	-37.7%	86.6%
Biên LN gộp	31.5%	24.5%	27.2%
Biên EBITDA	35.2%	21.7%	31.9%
Biên LN ròng	26.9%	14.5%	22.8%
ROAE	21.9%	12.0%	19.1%
ROAA	18.0%	9.4%	15.0%
Vòng quay tài sản	0.6	0.6	0.6
Cổ tức chi trả/LN ròng	0.0	0.0	0.0
Tổng nợ vay/VCSH	0.1	0.1	0.1
Nợ vay ròng/VCSH	0.0	0.1	0.1
Nợ vay ròng/Tổng tài sản	0.0	0.1	0.1
Khả năng thanh toán lãi vay	97.2	59.9	88.2
Số ngày phải thu	18.7	18.7	18.7
Số ngày nắm giữ hàng tồn kho	63.1	63.1	63.1
Số ngày phải trả tiền bán	12.2	12.2	12.2
Khả năng thanh toán ngắn hạn	4.0	3.6	3.7
Khả năng thanh toán nhanh	3.5	3.3	3.3
Khả năng thanh toán tiền mặt	3.2	3.0	3.1
Định giá			
EPS (đồng/cp)	7,965	4,960	9,258
BVPS (đồng/cp)	40,566	46,764	55,595
P/E (lần)	6.9	11.0	5.9
P/B (lần)	1.3	1.2	1.0

MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Khối Nghiên cứu - Công ty Cổ phần Chứng khoán MBS (MBS). Thông tin trình bày trong báo cáo dựa trên các nguồn được cho là đáng tin cậy vào thời điểm công bố song MBS không chịu trách nhiệm hay bảo đảm nào về tính chính xác, tính đầy đủ, tính kịp thời của những thông tin này cho bất kỳ mục đích cụ thể nào. Những quan điểm trong báo cáo này không thể hiện quan điểm chung của MBS và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Báo cáo này được phát hành chung, bất kỳ khuyến nghị nào trong tài liệu này không liên quan đến các mục tiêu đầu tư cụ thể, tình hình tài chính và nhu cầu cụ thể của bất kỳ người nhận cụ thể nào. Báo cáo này và tất cả nội dung là sản phẩm sở hữu của MBS; người nhận không được phép sao chép, tái xuất bản dưới bất kỳ hình thức nào hoặc phân phối lại toàn bộ hoặc một phần, cho bất kỳ mục đích nào mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của MBS.

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ MBS

Khuyến nghị đầu tư cổ phiếu

Khuyến nghị đầu tư của MBS được xây dựng dựa trên khả năng sinh lời dự kiến của cổ phiếu, được tính bằng tổng của (i) chênh lệch phần trăm giữa giá mục tiêu và giá thị trường tại thời điểm công bố báo cáo, và (ii) tỷ suất cổ tức dự kiến. Trừ khi được nêu rõ trong báo cáo, các khuyến nghị đầu tư có thời hạn đầu tư là 12 tháng.

KHẢ QUAN	Khả năng sinh lời của cổ phiếu từ 15% trở lên
TRUNG LẬP	Khả năng sinh lời của cổ phiếu nằm trong khoảng từ -15% đến 15%
KÉM KHẢ QUAN	Khả năng sinh lời của cổ phiếu thấp hơn -15%

Khuyến nghị đầu tư ngành

KHẢ QUAN	Các cổ phiếu trong ngành có khuyến nghị Mua tính trên cơ sở vốn hóa thị trường gia quyền
TRUNG LẬP	Các cổ phiếu trong ngành có khuyến nghị Nắm giữ, tính trên cơ sở vốn hóa thị trường gia quyền
KÉM KHẢ QUAN	Các cổ phiếu trong ngành có khuyến nghị Bán, tính trên cơ sở vốn hóa thị trường gia quyền

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MB (MBS)

Được thành lập từ tháng 5 năm 2000 bởi Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) với tên gọi tiền thân là Công ty CP chứng khoán Thăng Long, Công ty CP Chứng khoán MB (MBS) là một trong 6 công ty chứng khoán đầu tiên tại Việt Nam. Sau nhiều năm phát triển, MBS đã trở thành một trong những công ty chứng khoán hàng đầu Việt Nam, liên tục đứng trong Top 10 thị phần tại cả hai Sở Giao dịch (Hồ Chí Minh và Hà Nội).

Địa chỉ:

Tòa nhà MB, 21 Cát Linh, Ô Chợ Dừa, Hà Nội

Tel: + 8424 7304 5688 - Fax: +8424 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

KHỐI NGHIÊN CỨU CTCP CHỨNG KHOÁN MB

Giám đốc Khối Nghiên cứu

Trần Thị Khánh Hiền

Trưởng phòng

Nguyễn Tiến Dũng

Vĩ mô & Chiến lược thị trường

Ngô Quốc Hưng

Nghiêm Phú Cường

Đình Hà Anh

Vũ Lê Giang

Logistic – Vật liệu cơ bản

Võ Đức Anh

Ngân hàng – Dịch vụ Tài chính

Đình Công Luyện

Phạm Thị Thanh Hương

Công nghiệp – Năng Lượng

Nguyễn Hà Đức Tùng

Mai Duy Anh

Bất động sản

Nguyễn Minh Đức

Lê Hải Thành

Dịch vụ - Tiêu dùng

Nguyễn Quỳnh Ly